TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **96** /2020/HS-ST
Ngày 29/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Xuyến và ông Hoàng Thanh Nghệ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93/2020/TLST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2020/HSST-QĐ ngày 16/9/2020 đối với bị cáo:

Vi Văn S., sinh ngày 04/5/1983 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12, dân tộc: Nùng; con ông Vi Văn K. (đã chết) và bà Phan Thị L, sinh năm 1953; cha Dượng: ông Hoàng Văn K. (đã chết); vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là thứ 02.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại phiên tòa).

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị N. - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại phiên tòa).

** Bị hại:* Ông Nguyễn Thanh B., sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 15, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt)

** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trương Công H., sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố K, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt).

2. Ông Hoàng Văn C., sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

3. Ông Triệu Văn T., sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

4. ông Nguyễn Văn H., sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

5. Ông Triệu Văn Q., sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái nguyên (vắng mặt).

6. Ông Bùi Văn H., sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái nguyên (vắng mặt).

** Những người làm chứng:*

1. Ông Vi Văn L., sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

2. Ông Triệu Văn H., sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

3. Ông Hoàng Văn T., sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/6/2020, ông Trương Công H. là Phó trưởng Công an xã L, huyện S nhận được thông tin từ ông Hoàng Văn T., báo về việc bị cáo Vi Văn S. có hành vi dùng gậy gỗ đánh gây thương tích cho người khác và đập phá tài sản tại quán tạp hóa nhà ông Hoàng Văn C., địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S. Sau khi nhận được thông tin vụ việc, ông H. báo cáo với ông Nguyễn Thanh B. (Trưởng công an xã) và ông Vương Ngọc V. (Phó chủ tịch ủy ban nhân dân xã). Xác định bị cáo S. là người trước đó và hiện tại có biểu hiện bất thường về tâm thần, có thể có hành vi gây nguy hiểm cho sức khỏe, tính mạng, tài sản công dân, nên Công an xã L. đã thành lập tổ công tác gồm các ông Nguyễn Thanh B., Trương Công H., Vi Văn Lại (Công an viên) đến hiện trường xem xét giải quyết vụ việc (ông B., ông H. mặc trang phục ngành Công an theo đúng quy định).

Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, ông B. và ông H. đến quán tạp hóa nhà ông C., xác định trước đó khoảng 09 giờ 30 phút bị cáo Vi Văn S. đã đến quán và sử dụng 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 01 mét vụt đánh vào người ông C. và Ông Triệu Văn T. làm ông C. và ông T. bị thương tích nhẹ, sau đó bị cáo dùng chân, tay đạp đổ bàn ghế, ném vỡ một số cốc của nhà ông C. rồi đi khỏi quán. Qua nắm thông tin, ông B. và ông H. biết bị cáo S. hiện đang cầm 01 con dao nhọn (lấy ở quán của ông Nguyễn Văn H. - cùng thôn) và cầm theo 01 đoạn gậy gỗ đang đi về hướng Trạm Kiểm lâm Đèo Xá (thuộc thôn T, xã L). Nhận định bị cáo S. có thể tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, nên ông B. điện thoại cho Ông Vi Văn L. biết để kiểm tra tình hình và hỗ trợ giải quyết, sau đó ông B.

cùng ông H. đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số đăng ký 22S1-169.19 (xe của ông H.) theo hướng vào Đèo Xá tìm bị cáo để yêu cầu đến trụ sở làm việc.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, B. và H. đến khu vực đường vào nhà ông Phạm Văn T, sinh năm 1981 (trú thôn T, xã L), thì được biết bị cáo S. vừa dùng gậy gỗ đập vào phần đầu 02 xe mô tô biển số đăng ký 20F1-271.33 của ông Triệu Văn Q. và xe 20F1-266.63 của ông Bùi Văn H. dựng bên đường, làm xe bị hư hỏng. Cùng lúc đó thấy bị cáo S. từ nhà ông Tưởng đi ra đường, tay phải cầm theo đoạn gậy, tay trái cầm theo 01 con dao nhọn, thấy thế ông H. nói "Đề nghị anh S. bỏ dao, gậy xuống để phối hợp làm việc", ông B. hô "Anh S. bình tĩnh, tôi B. trưởng công an xã đây", bị cáo S. trả lời "B., B. cái đéo gì" đồng thời bỏ dao nhọn xuống, tay phải cầm đoạn gậy gỗ dài 85cm, chu vi đầu lớn nhất 13 cm chạy đến đập 01 phát trúng vào phần đầu xe mô tô của ông H., làm hư hỏng, thấy vậy ông B. và ông H. áp sát bị cáo S. để khống chế thì bị cáo giơ đoạn gậy gỗ lên vụt một nhát về phía ông H., ông H. tay phải giơ gậy cao su lên đỡ được, bị cáo tiếp tục quay sang trước mặt ông B. khoảng 01 mét, dùng 02 tay cầm gậy giơ lên vụt 01 nhát về phía đầu ông B., ông B. giơ tay trái lên ngang đầu đỡ thì bị gậy vút trúng cẳng tay trái, làm gẫy 1/3 trên xương trụ, bị cáo giơ gậy lên vụt thêm về phía đầu ông B. 01 nhát, ông B. nghiêng đầu tránh thì gậy trúng vào vùng thái dương đỉnh phải gây thương tích. Lúc này ông B. và ông H. cùng tiến đến khống chế được bị cáo, sau đó thông báo lực lượng Công an huyện Sơn Dương đến hỗ trợ, đưa bị cáo về trụ sở UBND xã L. để làm rõ vụ việc, còn ông B. được đưa đi điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang.

Tại Kết luận định giá số 63, 64, 65/KL-HĐ ĐGTSTTHS ngày 07/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương, kết luận: Các bộ phận của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe VISON, biển kiểm soát 22S1-169.19 bị hư hỏng có trị giá 54.000 đồng (năm mươi bốn nghìn đồng); Các bộ phận của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, biển kiểm soát 20F1-266.63 bị hư hỏng có trị giá 159.012 đồng (Một trăm năm mươi chín nghìn không trăm mười hai đồng); Các bộ phận của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, biển kiểm soát 20F1-271.33 bị hư hỏng có trị giá 112.500 đồng (Một trăm mươi hai nghìn năm trăm đồng);

Tại Bản Kết luận pháp y về thương tích số 179/2020/TgT ngày 22/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Sẹo phần mềm vùng đầu kích thước (4,5x0,3)cm: 2%; Sẹo phẫu thuật cẳng tay trái: 2%; Gãy 1/3 trên xương trụ trái còn phương tiện kết hợp xương bằng nẹp vít: 10%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Thanh B. là: 14%. Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích do vật tầy tác động trực tiếp gây nên; Sẹo cẳng tay trái do phẫu thuật.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 58/KL-GĐ ngày 04/8/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc Bộ y tế, kết luận: Vi Văn S. bị bệnh tâm thần phân liệt-F20 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi); Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 22/6/2020 Vi Văn S. bị bệnh tâm thần phân liệt, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; Hiện tại Vi Văn S., hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi

* Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 đoạn gậy gỗ dài 42 cm, dày 2,5 cm, rộng 4,5 cm, có 01 đầu bị gẫy kích thước 09 cm, 01 đầu nhọn; 01 đoạn gậy gỗ dài 39 cm, dày 2,5 cm, rộng 4,5 cm, có 01 đầu bị gẫy kích thước 12,7 cm, 01 đầu nhọn; 01 đoạn gậy gỗ dài 23,6 cm, dày 2,5 cm, bản rộng nhất 2,3 cm, hai đầu đều nhọn; 01 đoạn gậy gỗ dài 85 cm, chu vi đầu lớn nhất 13 cm, trên đoạn gậy có 03 đầu mắt cây; 01 con dao nhọn, chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, một lưỡi sắc, dài 30,7 cm, bản rộng nhất 05 cm; 01 con dao nhọn, chuôi bằng nhựa màu đen, một lưỡi sắc, dài 30 cm, bản rộng nhất 2,2 cm.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKSSD ngày 11 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Vi Văn S. về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự và tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Văn S. phạm 02 tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Chống người thi hành công vụ". Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); khoản 1 Điều 330; điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vi Văn S. từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (05/8/2020).

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ dài 42 cm, dày 2,5 cm, rộng 4,5 cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 39 cm, dày 2,5 cm, rộng 4,5 cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 23,6 cm, dày 2,5 cm, bản rộng nhất 2,3 cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 85 cm, chu vi đầu lớn nhất 13 cm; 01 con dao chuôi nhựa, lưỡi bằng kim loại. Trả lại cho ông H. 01 con dao chuôi gỗ dài 30,7cm, bản rộng 05cm, lưỡi bằng kim loại.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn S. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn S. trình bầy lời bào chữa thể hiện quan điểm nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo hiện đang sống cùng mẹ già, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, trình độ văn hóa thấp, bị bệnh tâm thần hạn chế khả năng nhận

thức và hạn chề về hành vi để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử bị cáo S. mức án ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với tội "Chống người thi hành công vụ" và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội "Cố ý gây thương tích".

Lời khai tại cơ quan điều tra của bị hại ông Nguyễn Thanh B. (BL ừ 269 - 272) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trương Công H. (BL từ 265-268) thể hiện: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 22/9/2020, ông H. nhận được điện thoại của ông Hoàng Văn T. báo về việc bị cáo Vi Văn S. có hành vi gây thương tích và đập phá tài sản tại quán nhà ông Hoàng Văn C., qua nắm bắt tình hình được biết S. là người có biểu hiện bất thường về thần kinh, khi quá khích sẽ có những hành vi gây thương tích cho sức khỏe thậm chí cả tính mạng của người khác nên ông H. đã báo ông B. là trưởng Công an xã và ông Vương Ngọc V. là Phó chủ tịch UBND xã, ông V. đã chỉ đạo thành lập tổ công tác và phân công ông B. và ông H. vào giải quyết. Ông B. đã điều khiển xe mô tô chở ông H. vào thôn T, xã L. đến nơi thì bị cáo đã dùng gậy đánh gây thương tích cho ông C. và ông T., đập phá tài sản của ông C. xong cầm dao và gậy đi vào khu vực Trạm Kiểm Lâm Đèo Xá với thái độ hung hãn. Lo sợ bị cáo tiếp tục có hành vi gây nguy hại đến người khác, ông B. điện thoại cho Ông Vi Văn L. công an viên đến hỗ trợ tổ công tác, sau đó ông B. và ông H. tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm bị cáo. Khi gặp bị cáo ông B. và ông H. có giới thiệu về bản thân và yêu cầu bị cáo bỏ dao, gậy xuống để nói chuyện nhưng bị cáo không nghe mà còn dùng gậy đập 1 nhát vào đầu xe mô tô của ông H., đập nhiều nhát vào đầu ông B. và ông H.. Ông H. dùng gậy cao su đỡ được, còn ông B. dơ tay lên đỡ và bị trúng vào tay và đầu. Sau đó ông B. và ông H. đã khống chế bắt giữ được bị cáo. Về dân sự ông B. không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về thiệt hại sức khỏe, ông H. không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về thiệt hại tài sản.

Lời khai tại cơ quan điều tra của ông Hoàng Văn C. (BL từ 247 - 250) và Triệu Văn T. (BL từ 251 – 254) và lời khai tại phiên tòa của ông T. phù hợp với lời khai của bị cáo Vi Văn S. và nội dung vụ án thể hiện: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 22/6/2020, ông C., ông T. và một số người khác đang ngồi uống nước ở quán nhà ông C. thì bị cáo S. cầm theo 01 đoạn gậy gỗ đến và vụt nhiều nhát về phía mọi người đang ngồi trong đó trúng 1 nhát vào vai phải của ông T., thấy vậy ông C. đến can ngăn thì bị cáo vụt ông C., ông C. bỏ chạy bị cáo đuổi theo vụt nhiều nhát vào vùng lưng, vai ông C.. Xong bị cáo dùng gậy đập phá bàn ghế nhà ông C. rồi bỏ đi. Về thương tích do bị cáo gây ra không đáng kể nên ông T. và ông C. từ chối đi giám định và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho 2 ông. Về tài sản ông C. bị thiệt hại giá trị không lớn nên ông C. không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông.

Lời khai tại cơ quan điều tra của ông Triệu Văn Q. (BL từ 259 - 260) và Bùi Văn Hà (BL từ 261 - 262) thể hiện: S. ngày 22/6/2020 ông Q. và ông H. sang làm nhà cho ông Phạm Văn T. ở thôn T, xã L. Khoảng gần 10 giờ cùng ngày thấy vợ ông T. bảo xuống cất xe không thằng điên nó đập phá. Thấy vậy, 02 ông đi xuống thì thấy xe mô tô BKS 20F1-271.33 của ông Q. đã bị dập vỡ phần đầu và xe mô tô 20F1-266.63 của ông H. đã bị đập vỡ phần đầu, phần yếm của xe. Sau khi biết bị cáo S. là người bị bệnh về

thần kinh thì 02 ông đã chủ động tự sửa xe và không yêu cầu bị cáo S. phải bồi thường phần dân sự về thiệt hại xe cho 02 ông.

Ông Nguyễn Văn H. khai tại cơ quan điều tra (BL từ 257 - 258) thể hiện: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 22/6/2020, sau khi đánh nhau dưới nhà ông Hoàng Văn C. bị cáo Vi Văn S. đã đi đến quán nhà ông với thái độ hung hãn, thấy vậy ông sợ quá đã ở trong nhà không ra ngoài. Bị cáo tự vào quán lấy 02 lon nước ngọt rồi ra hè lấy 01 con dao chuôi gỗ, bản rộng khoảng 5-7cm, dài khoảng 30-35cm. Vì con dao ông mới mua cách đó khoảng 4-5 ngày nên ông đề nghị cho ông được lấy lại con dao để phục vụ sinh hoạt gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn S. tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 22/6/2020, tại thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Vi Văn S. đã có hành vi dùng vũ lực (dùng đoạn gậy gỗ dài 85 cm, chu vi đầu lớn nhất 13 cm) tấn công ông Nguyễn Thanh B. và Trương Công H. nhằm cản trở ông B., ông H. thi hành công vụ cụ thể: Bị cáo S. có hành vi dùng gậy gỗ vụt 01 nhát vào đầu xe mô tô của ông H. làm vỡ mặt nạ xe, vụt 01 nhát vào đầu ông H. nhưng ông H. đã dùng gậy cao su đỡ được. Tiếp đó bị cáo vụt 01 nhát vào đầu ông B., ông B. giơ tay trái lên đỡ thì bị gậy vụt trúng cẳng tay trái, làm gẫy 1/3 trên xương trụ, bị cáo vụt tiếp 01 nhát nữa vào đầu ông B. thì ông B. tránh được nên trúng vào vùng thái dương đỉnh phải của ông B. gây thương tích cho ông B. thiệt hại 14% sức khỏe.

Bị cáo Vi Văn S. là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nhưng không bị mất năng lực hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã có hành vi dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm tấn công ông B. và ông H. là những người đang thi hành công vụ giải quyết vụ việc bị cáo dùng gậy gây thương tích và làm hư hỏng tài sản của người khác, việc bị cáo dùng gậy đánh đã gây thương tích cho ông B. phải đi điều trị tại Bệnh viện. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo Vi Văn S. về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự và tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở, cần chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải,; là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với tình tiết điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức bị hạn chế không phải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không xem xét.

[3] Về mức án đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã có hành vi dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm đập phá tài sản và tấn công các đồng chí Nguyễn Thanh B. và Trương Công H. (là trưởng và phó Công an xã L.) nhằm cản trở các đồng chí đang làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Đồng thời, hành vi dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm của bị cáo còn gây thiệt hại 14% sức khỏe cho đồng chí B. nên ngoài tội Chống người thi hành công vụ bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý gây thương tích, cần tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội theo quy định tại điều 55 Bộ luật Hình sự. Vì vậy không có cơ sở chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 đoạn gậy gỗ dài 42cm, dày 2.5cm, rộng 4.5cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 39cm, dày 2.5cm, rộng 4.5cm; 01 đoạn gậy gỗ 23.6cm, dày 2.5cm, bản rộng nhất 2.3cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 85cm, chu vi đầu lớn nhất 13cm, trên đoạn gậy có 03 đầu mắt cây; 01 con dao nhọn chuôi nhựa mầu đen là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối 01 con dao nhọn chuôi gỗ, dài 30,7cm bản rộng 05cm, lưỡi dao bằng kim loại là dao bị cáo S. lấy ở nhà ông Nguyễn Văn H., ông H. có quan điểm được lấy lại con dao về sử dụng. Xét đây là tài sản của nhà ông H., bị cáo lấy đi nhưng chưa sử dụng vào việc phạm tội thì đã được ngăn chặn, đề nghị của ông H. là có cơ sở nên cần tuyên trả lại cho ông H..

[5] Về dân sự: Qúa trình điều tra, bị hại Nguyễn Thanh B., những người liên quan Trương Công H., Hoàng Văn C, Triệu Văn T, Triệu Văn Q, Bùi Văn H. không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản gì về thương tích và giá trị tài sản bị hư hỏng nên không xem xét.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi bị cáo Vi Văn S. làm hư hỏng tài sản là xe mô tô của ông Trương Công H., Triệu Văn Q. và Bàn Văn H, do giá trị tài sản bị hư hỏng không đủ định lượng (dưới 2.000.000 đồng), bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự, nên không cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Ngày 10/8/2020, Công an huyện Sơn Dương đã có Quyết định số 257/QĐ-XPHC, xử phạt vi

phạm hành chính, hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi gây thương tích cho ông Hoàng Văn C. và Triệu Văn T. của bị cáo S., do ông C. và ông T. không đi điều trị và có đơn từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Vi Văn S. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 330; điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn S. phạm phạm 02 tội: "Chống người thi hành công vụ" và "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Vi Văn S. 06 (sáu) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" và 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (05/8/2020).

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ dài 42cm, dày 2.5cm, rộng 4.5cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 39cm, dày 2.5cm, rộng 4.5cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 23.6cm, dày 2.5cm, bản rộng nhất 2.3cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 85cm, chu vi đầu lớn nhất 13cm, trên đoạn gậy có 03 đầu mắt cây; 01 con dao nhọn chuôi nhựa mầu đen không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn H. 01 con dao nhọn chuôi gỗ, dài 30,7cm bản rộng 05cm, lưỡi dao bằng kim loại là tài sản của gia đình ông H..

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2020 giữa Công an huyện Sơn Dương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

3. Căn cứ vào: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về án phí: Bị cáo Vi Văn S. phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo S., ông T. được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND huyện SD;
- Cơ quan CSĐT CA huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã L.;
- Bị cáo;
- Người có QL&NV LQ;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Hồng Chiến